

Số: /BC-UBND

Đình Lập, ngày tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

Đánh giá 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới trên địa bàn huyện Đình Lập

Căn cứ Công văn số 538/SLĐT BXH-PCTNXHBDG ngày 23/4/2022 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn về báo cáo đánh giá 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới. UBND huyện Đình Lập báo cáo đánh giá 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới (BDG) trên địa bàn huyện như sau:

I. GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT

- Đình Lập là huyện vùng cao biên giới, nằm phía Đông Nam của tỉnh Lạng Sơn, có tổng diện tích tự nhiên là 118.956,5 ha, trong đó diện tích đất sản xuất nông nghiệp là 4.712,4 ha, diện tích đất lâm nghiệp là 81.817 ha. Có đường biên giới Việt - Trung dài 40,729 km, có dân số gần 30.000 người, tỷ lệ nữ chiếm khoảng 49 %, tỷ lệ người dân tộc thiểu số chiếm 89,26%. Toàn huyện có 12 đơn vị hành chính, gồm 02 thị trấn và có 03 xã vùng III, 07 xã vùng I, trong đó có 02 xã biên giới (xã Bính Xá, xã Bắc Xa, 07 xã đạt Nông thôn mới), có 18 dân tộc cùng sinh sống, trong đó tỷ lệ dân tộc Tày chiếm 60,05%, dân tộc Dao 17,46%, dân tộc Kinh 10,74%; dân tộc Nùng 10,72%, các dân tộc khác 1,04%. Với đặc thù dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao, hoạt động sản xuất chủ yếu là nghề nông - lâm nghiệp, là huyện nghèo từ năm 2013 - 2021 (theo QĐ 293/QĐ-TTg) đời sống kinh tế, nhận thức của người dân không đồng đều giữa các vùng, nhất là vùng dân tộc thiểu số, do vậy việc triển khai thực hiện Luật BDG, công tác BDG, vì sự tiến bộ của Phụ nữ (VSTBCPN) còn gặp nhiều khó khăn.

- Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện cùng với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện, các lĩnh vực kinh tế - xã hội đã đạt được nhiều kết quả nhất định, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm giảm đạt so kế hoạch đề ra, đến năm 2021 thoát khỏi huyện nghèo, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân tiếp tục được nâng lên. Thực hiện các mục tiêu BDG gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; vai trò, vị trí của phụ nữ huyện Đình Lập từng bước được khẳng định và phát huy; đã có nhiều chị em phụ nữ sự tham gia đóng góp trong tất cả các lĩnh vực chính trị, lao động việc làm, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa thông tin: trong lĩnh vực chính trị, tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy, HĐND, UBND các cấp tăng so với nhiệm kỳ trước, đạt mục tiêu đề ra, các vị trí lãnh đạo chủ chốt của huyện và cán bộ quản lý các ngành đoàn thể đều có nữ tham gia, khoảng cách về cơ hội tham gia của nam và nữ trong phát triển kinh tế - xã hội được thu hẹp.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT BDG

1. Công tác ban hành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Luật

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Luật BDG, Chiến lược quốc gia về BDG giai đoạn của Trung ương, của tỉnh, UBND huyện, Ban VSTBCPN huyện, các cơ quan, đơn vị đã ban hành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Công tác BDG, VSTBCPN trên địa bàn huyện, các nội dung bám sát vào Nghị quyết của Đảng bộ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện¹.

¹ Kế hoạch số 59-KH/HU ngày 05/6/2008 của Huyện ủy về tổ chức quán triệt thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước; Chương trình hành động số 25-CTr/HU ngày 24/6/2008 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW;

Kế hoạch số 40/KH-BCĐ ngày 26/4/2012 của Ban Chỉ đạo Đề án “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ CNH-HĐH đất nước” giai đoạn 2011 – 2015 về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ CNH-HĐH đất nước” giai đoạn 2012 – 2015;

Quyết định số 770/QĐ-UBND ngày 07/5/2014 về việc phê duyệt dự toán kinh phí để thực hiện chuyên gia khoa học kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi cho công tác viên dân số thôn, bản và phụ nữ trong độ tuổi từ 15 – 49 tuổi có chồng mới kết hôn;

Kế hoạch số 100/KH-BVSTBCP ngày 28/7/2014 của Ban VSTBCPN về tổ chức tọa đàm nói chuyện chuyên đề về Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình;

Kế hoạch số 53/KH-BVSTBCPN ngày 25/4/2014 của Ban VSTBCPN về hoạt động Vì sự tiến bộ của phụ nữ và công tác Bình đẳng giới huyện Đình Lập năm 2014;

Kế hoạch số 55/KH-BVSTBCPN ngày 31/3/2015 của Ban Vì sự tiến bộ của Phụ nữ huyện, về kế hoạch hoạt động Bình đẳng giới, Vì sự tiến bộ của Phụ nữ huyện Đình Lập năm 2015;

Chương trình phối hợp số 04/CTrPH-HLHPN-PDT ngày 29/5/2015 của Hội Liên hiệp phụ nữ huyện và Phòng Dân tộc huyện về vận động phụ nữ dân tộc thiểu số giai đoạn 2014 – 2016;

Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 31/10/2016 của UNND huyện về triển khai “Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới” huyện Đình Lập năm 2016;

Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 01/12/2017 về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 - 2027” trên địa bàn huyện Đình Lập

Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 17/4/2017 của UBND huyện về thực hiện Chương trình hành động quốc gia về Bình đẳng giới huyện Đình Lập giai đoạn 2017 - 2020;

Kế hoạch số 32/KH-BTV ngày 18/5/2017 của ban Thường vụ Hội LHPN huyện về thực hiện Chương trình hành động quốc gia về Bình đẳng giới giai đoạn 2017 - 2020;

Chương trình phối hợp số 03/CTPH-PTP-HLHPN ngày 25/5/2018 của phòng Tư pháp và Hội Liên hiệp phụ nữ huyện về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ; hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022;

Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 31/10/2016 của UBND huyện về triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới huyện Đình Lập năm 2016 với chủ đề “Chung tay xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái”;

Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 12/10/2016 của UBND huyện về thực hiện Chương trình giáo dục đời sống gia đình đến năm 2020 trên địa bàn huyện Đình Lập;

Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 22/02/2017 của UBND huyện về việc triển khai công tác phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn huyện Đình Lập;

Kế hoạch số 104/KH-BCĐ ngày 14/5/2018 của Ban Chỉ đạo phòng chống bạo lực gia đình về

2. Công tác quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật về BDG

- Xác định nâng cao nhận thức về BDG là trách nhiệm chung của cấp ủy đảng, chính quyền, ngành, đoàn thể các cấp. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động tổ chức tuyên truyền chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước liên quan đến công tác BDG, phụ nữ. Trong đó tập trung quán triệt Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chương trình hành động số 24- CTr/TU, ngày 26/5/2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV), Nghị quyết 57/NQ-CP ngày 01/12/2009 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn đến năm 2020 thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Chiến lược Quốc gia về BDG, Luật BDG, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình... qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, ngành, đoàn thể các cấp, nhân dân về BDG.

- Với chức năng tham mưu, giúp việc cho UBND huyện, Ban VSTBCPN các cấp đã chủ động phối hợp với các ngành chức năng liên quan tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, công chức viên chức và nhân dân về các nội dung hoạt động BDG, VSTBCPN. In ấn, phát được 1.896 tờ rơi, 200 quyển tài liệu, lắp được 15 pano tuyên truyền, đưa tin được 380 tin bài trên truyền hình, truyền thanh huyện, tuyên truyền lồng ghép trong các chương trình tập huấn 135 được trên 20 lớp với hàng nghìn lượt người nghe.

- Các cấp hội tổ chức tuyên truyền Đề án “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước” giai đoạn 2011 – 2015, kết quả đã có trên 95% hội viên phụ nữ, nữ thanh

triển khai “Quy chế phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực gia đình” trên địa bàn huyện Đình Lập năm 2018;

Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 18/7/2018 về Triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới;

Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 28/8/2019 về tổ chức Diễn đàn “Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị” và tọa đàm nhân kỷ niệm 89 năm ngày phụ nữ Việt Nam 20/10/1930 -20/10/2019

Kế hoạch 12/KH-BTV ngày 16/3/2021 của Ban Thường vụ Hội liên hiệp Phụ nữ huyện về thực hiện Đề án “Tuyên truyền giáo dục vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ” năm 2021;

Kế hoạch 13/KH-BTV ngày 16/3/2021 của Ban Thường vụ Hội liên hiệp Phụ nữ huyện về thực hiện Đề án “hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp năm” năm 2021;

Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 02/7/2021 của UBND huyện về thực hiện Chiến lược quốc gia về BDG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đình Lập;

Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 27/2/2018 về tham gia tổ chức lễ ra quân đồng hành cùng phụ nữ biên cương 2018 - 2020

Bên cạnh đó đề cụ thể hóa các kế hoạch giai đoạn thì hành năm UBND huyện, các ban ngành còn ban hành các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm.

niên, nữ cán bộ, công chức được tuyên truyền, giáo dục phẩm chất phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trên 95% cán bộ lãnh đạo, quản lý được tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng trong công tác tuyên truyền giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Qua đó đã tạo tiền đề quan trọng, nâng cao nhận thức trong việc giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam trong thời kỳ mới *“Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”*

- Toàn huyện có 167 báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, trong đó: Cấp huyện có 18 báo cáo viên, cấp xã 149 báo cáo viên. Các tuyên truyền viên đã tổ chức tuyên truyền lồng ghép về Luật BĐG và các văn bản của Trung ương, của tỉnh, huyện thông qua các hội thi, tọa đàm, diễn đàn, các cuộc sinh hoạt câu lạc bộ về BĐG và phòng, chống bạo lực gia đình.

3. Công tác phối hợp liên ngành trong triển khai chính sách, pháp luật BĐG

- BĐG là một mục tiêu được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội vì vậy để thực hiện được nhiệm vụ này đạt hiệu quả cần có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và nhân dân.

- Đánh giá được tầm quan trọng của sự phối hợp, các cơ quan, đơn vị trong Ban VSTBCPN huyện đã tăng cường phối hợp liên ngành trong tuyên truyền đưa tin về BĐG trên các phương tiện thông tin đại chúng đặc biệt là đưa tin đến vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp trong xây dựng các chính sách an sinh xã hội về bảo vệ phụ nữ, trẻ em bị xâm hại; trong công tác kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật; phối hợp trong điều tra, khảo sát thực trạng tình hình và nguyên nhân xảy ra bạo lực gia đình, để đề xuất các giải pháp trọng tâm trong công tác phát hiện sớm, can thiệp, xử lý các vụ bạo lực gia đình có dấu hiệu vi phạm pháp luật; phối hợp trong đào tạo nghề, tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho phụ nữ ở nông thôn..., một số chương trình phối hợp nổi bật như: Hội Liên hiệp phụ nữ huyện và Phòng Dân tộc huyện xây dựng chương trình phối hợp về vận động phụ nữ dân tộc thiểu số giai đoạn 2014 - 2016, nội dung chương trình tập trung vào công tác tuyên truyền vận động phụ nữ dân tộc thiểu số thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chuyển giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất và chăn nuôi; thực hiện cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an toàn” gắn với phong trào “Đình Lập cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; Chương trình phối hợp giữa phòng Tư pháp và Hội Liên hiệp phụ nữ huyện về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ; hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022; Chương trình phối hợp của Công an huyện với các cơ quan đơn vị trong công tác bảo vệ phụ nữ và trẻ em giai đoạn 2019-2022 trên địa bàn huyện...

4. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế, việc bố trí ngân sách địa phương để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về BDG

a) Tại cấp huyện

- Để tập trung cho công tác điều hành thực hiện các mục tiêu BDG, VSTBCPN, trên cơ sở Quyết định số 1855/QĐ-TTg ngày 11/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 16/01/2010 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thành lập, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Ban VSTBCPN ở UBND cấp huyện, UBND huyện đã thành lập và thường xuyên kiện toàn Ban VSTBCPN huyện với 16 thành viên, trong đó: Trưởng Ban là Phó Chủ tịch UBND huyện; 04 Phó trưởng ban là Trưởng phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc (thường trực), Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Nội vụ, Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ huyện; các thành viên là Trưởng các ban, ngành, đoàn thể huyện: Ban Tổ chức Huyện uỷ, Mặt trận Tổ quốc, Liên đoàn Lao động, Hội nông dân, Huyện đoàn, Văn phòng HĐND & UBND, các phòng: Giáo dục và đào tạo, Văn hoá và thông tin, Tư pháp, Nông nghiệp & PTNT.

- Ban VSTBCPN cấp huyện đã tham mưu, đề xuất với Chủ tịch UBND huyện các mục tiêu, giải pháp giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác BDG, VSTBCPN trên địa bàn huyện; tổ chức tuyên truyền, phổ biến và vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến BDG, VSTBCPN.

- Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc được giao phụ trách công tác BDG, kiêm thường trực của Ban VSTBPN cấp huyện, phân công 01 chuyên viên kiêm nhiệm, thực hiện nhiệm vụ tổng hợp việc thực hiện công tác BDG và VSTBPN trên địa bàn huyện.

b) Tại cấp xã

- 12/12 xã, thị trấn đã thành lập Ban VSTBCPN, thường trực Ban là Phó Chủ tịch UBND xã, công chức văn hóa xã hội kiêm nhiệm, thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, tham mưu giúp lãnh đạo UBND việc thực hiện công tác BDG và VSTBPN trên địa bàn, Ban VSTBCPN xã, thị trấn thường xuyên được kiện toàn khi có sự thay đổi về nhân sự.

- Ban VSTBCPN huyện và các xã, thị trấn đều đã ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để tổ chức triển khai, thực hiện nhiệm vụ.

c. Kinh phí

Từ năm 2007 - 2022 kinh phí dành cho công tác VSTBCPN, BDG 128.300.000 đồng. Các nội dung triển khai tập trung vào tuyên truyền về BDG, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ phụ trách BDG các cấp, thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện BDG, VSTBCPN tại các đơn vị.

Stt	Năm	Kinh phí
1	2007	5.000.000
2	2008	5.000.000
3	2009	5.000.000
4	2010	5.000.000
5	2011	5.000.000
6	2012	5.000.000
7	2013	5.000.000
8	2014	10.000.000
9	2015	10.000.000
10	2016	10.000.000
11	2017	10.000.000
12	2018	10.000.000
13	2019	33.300.000
14	2020	0
15	2021	10.000.000
16	2022	0
	Cộng:	128.300.000

5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực về BDG cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác BDG

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng tập huấn nâng cao năng lực về BDG cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác BDG luôn được quan tâm thực hiện. Trong 15 năm, Ban VSTBCPN huyện đã tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ phụ trách công tác BDG các cấp được 8 lớp với 756 lượt người tham gia, lồng ghép trong các chương trình tập huấn khác được trên 4.900 lượt người nghe.

- Hội Liên hiệp phụ nữ huyện phối hợp giới thiệu, cử nữ cán bộ đi học các lớp: Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, Trung cấp xã hội chuyên ngành phụ nữ ... cho gần 50 cán bộ Hội chủ chốt cấp cơ sở. Hằng năm tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội cho cán bộ hội chủ chốt cấp cơ sở và chi Hội trưởng phụ nữ ở cơ sở đạt 100%. Tham mưu cho cấp ủy các cấp tạo điều kiện cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị nhằm nâng cao năng lực, trình độ, đồng thời đảm bảo đủ tiêu chuẩn cho các chức danh đã quy hoạch.

6. Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện pháp luật BĐG, xử lý vi phạm pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BĐG trên địa bàn

- Để nắm bắt tình hình triển khai thực hiện BĐG trên địa bàn huyện. Ban VSTBCPN huyện đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật BĐG, công tác VSTBCPN tại các cơ quan đơn vị trên địa bàn huyện, từ năm 2007 - 2022 đã tổ chức kiểm tra được 23 đơn vị (04 cơ quan đơn vị cấp huyện, 19 lượt xã, thị trấn). Nội dung kiểm tra tập trung vào tình hình xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về BĐG giai đoạn 2011 - 2015 và giai đoạn 2016 - 2020; công tác tổ chức, triển khai thực hiện VSTBCPN hằng năm, Luật BĐG, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình... Thông qua kiểm tra đã kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cho cấp cơ sở.

- Ngoài ra, việc kiểm tra, giám sát thực hiện Luật BĐG, công tác VSTBCPN còn được lồng ghép trong các cuộc kiểm tra thực hiện nhiệm vụ hàng năm của từng ngành, từng đơn vị: Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc kiểm tra công tác BĐG trong kế hoạch kiểm tra công tác Lao động, Thương binh và Xã hội; Phòng Văn hóa và Thông tin kiểm tra công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình; Phòng Giáo dục – Đào tạo Các tổ chức chính trị xã hội tổ chức các cuộc giám sát thực hiện công tác BĐG, các hoạt động liên quan đến phụ nữ, trẻ em gái: Hội Liên hiệp phụ nữ huyện tổ chức hoạt động giám sát trực tiếp tại các xã Bắc Xa, Kiên Mộc, thị trấn Nông Trường Thái Bình; Hội Liên hiệp phụ nữ huyện phối hợp Liên đoàn Lao động huyện tổ chức kiểm tra cơ sở và trường học về thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của Tổng liên đoàn, của Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác Phụ nữ, BĐG và gia đình; Công tác tuyên truyền, vận động nữ công nhân viên chức lao động thực hiện phong trào thi đua ”Giỏi việc nước - Đảm việc nhà”, gắn với phong trào Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc; Công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ nữ vào vị trí lãnh đạo, quản lý...

- Trong 15 năm qua, trên địa bàn huyện không có trường hợp khiếu nại, tố cáo liên quan đến các hành vi vi phạm pháp luật về BĐG.

7. Công tác đảm bảo thực hiện các quy định BĐG trong công tác tổ chức và hoạt động tại các cơ quan, đơn vị tại địa phương

- Việc thực hiện các quy định BĐG trong công tác tổ chức và hoạt động tại các cơ quan, đơn vị (đề bạt, bổ nhiệm, đào tạo; đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, xây dựng các mục tiêu BĐG tại các cơ quan, đơn vị) được thực hiện theo quy trình, công khai, minh bạch theo các văn bản quy định của Nhà nước.

- Trong quá trình bổ nhiệm cán bộ, tiêu chuẩn để bổ nhiệm cán bộ quản lý giữa nam và nữ thực hiện như nhau, không có sự phân biệt đối xử.

8. Thực hiện đánh giá đối với từng lĩnh vực quy định tại Luật

a) BDG trong lĩnh vực chính trị

- Trong lĩnh vực chính trị, công tác quy hoạch, tạo nguồn đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ luôn được Cấp ủy, chính quyền quan tâm. Các cơ quan, đơn vị tham mưu xây dựng công tác quy hoạch, đào tạo nguồn cán bộ, công chức, viên chức nữ đáp ứng đủ trình độ, năng lực để bổ nhiệm giữ các vị trí lãnh đạo chủ chốt. Đội ngũ cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý các cấp từng bước được trẻ hóa, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy, HĐND, UBND các cấp và các cơ quan chính quyền, Mặt trận, đoàn thể ngày càng tăng.

- Tỷ lệ nữ tham gia Cấp ủy đảng, Hội đồng nhân dân các cấp tăng qua các giai đoạn, Cụ thể: Nữ tham gia Cấp ủy đảng Cấp huyện đạt từ 17,95% (2005 - 2010) lên 32,5 % (2020-2025); Cấp xã đạt từ 27,70% (2005 - 2010) lên 29,2% (2020-2025). Nữ là Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện đạt từ 30% (2006 - 2011) lên 33,33% (2021-2026); Cấp xã đạt từ 19,38% (2006 - 2011) lên 27% (2021-2026). So với mục tiêu Chiến lược Quốc gia về BDG giai đoạn 2011-2020 là 25% đạt và vượt chỉ tiêu, mục tiêu đề ra Tỷ lệ Nữ là cán bộ lãnh đạo chủ chốt trong cơ quan HĐND, UBND các cấp qua các nhiệm kỳ. Cụ thể: Cấp huyện 0% (2006 - 2011); lên 20% (2021-2026) 01 đồng chí giữ chức vụ phó chủ tịch UBND. Cấp xã đạt 16,33% (2006 - 2011); lên 91% (2021 - 2026) 05 đồng chí giữ chức vụ trong HĐND, 06 đồng chí giữ chức vụ Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND. Tỷ lệ nữ trong các cơ quan đảng, tổ chức chính quyền các cấp là lãnh đạo chủ chốt qua các nhiệm kỳ. Cụ thể: Cấp huyện đạt 28,57% (2007 - 2010); đạt 20,0% (2021-2026). Cấp xã đạt 36,67% (2007 - 2010); đạt 27,6 % (2021-2026).

- Tỷ lệ nữ trong các cơ quan đảng, tổ chức chính quyền các cấp là lãnh đạo chủ chốt qua các nhiệm kỳ. Cụ thể: Cấp huyện đạt 28,57% (2007 - 2010); đạt 20,0% (2021-2026). Cấp xã đạt 36,67% (2007 - 2010); đạt 27,6 % (2021-2026).

100% cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp luôn hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ trở lên qua từng năm đạt tỷ lệ cao.

- Nhìn chung công tác cán bộ nữ sau 15 năm triển khai thực hiện Luật BDG, đã có sự chuyển biến tích cực và đạt hiệu quả. Các mục tiêu Kế hoạch Huyện ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ tuổi, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số huyện Đình Lập đến năm 2020 và những năm tiếp theo đã đạt chỉ tiêu đề ra. Gắn với tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ chính trị về Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, việc tuyên truyền các chính sách của Đảng, Nhà nước về giới và BDG trên địa bàn huyện đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Công tác BDG và công tác cán bộ nữ đã được các cấp ủy Đảng quan tâm, quy hoạch, cơ cấu xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ nữ trong hệ thống chính trị của huyện, tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân và giữ vị trí lãnh đạo trong các ngành, đoàn thể ngày càng được

quan tâm, chú trọng. Vai trò, vị thế của phụ nữ ngày càng được khẳng định, thu hẹp khoảng cách về giới trong lĩnh vực chính trị của huyện.

- Những khó khăn, tồn tại: Tỷ lệ nữ tham gia tại các lĩnh vực, địa phương chưa đồng đều, một số địa phương tỷ lệ còn thấp. Nguyên nhân của thực trạng trên do nguồn lực bổ nhiệm cán bộ nữ thiếu, một phần do nhận thức của một số chị em phụ nữ còn nặng về thiên chức làm vợ, làm mẹ không tự vượt qua chính mình nên việc bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ nữ còn hạn chế.

b) BĐG trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- Căn cứ Kế hoạch số 59-KH/HU ngày 05/6/2008 của Huyện ủy Đình Lập về tổ chức quán triệt thực hiện Nghị Quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. UBND huyện đã xây dựng, ban hành các Đề án, Chương trình về trang bị kiến thức về sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp cho lực lượng lao động nữ trên địa bàn huyện, hỗ trợ vốn sản xuất, để lao động nữ tự tạo việc làm, tăng thu nhập, đẩy mạnh đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nhằm phát triển kinh tế hộ, tăng thu nhập và giá trị kinh tế của sản phẩm hàng hóa ở khu vực nông thôn, đồng thời góp phần giảm nghèo bền vững, như: Quyết định phê duyệt dự toán kinh phí để thực hiện chuyên giao khoa học kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi cho cộng tác viên dân số thôn, bản và phụ nữ trong độ tuổi từ 15 - 49 tuổi có chồng mới kết hôn; Chương trình phối hợp của Hội Liên hiệp phụ nữ huyện và Phòng Dân tộc huyện về vận động phụ nữ dân tộc thiểu số giai đoạn 2014 - 2016 trong đó chú trọng nội dung chuyên giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất cho phụ nữ dân tộc thiểu số; Đề án đào tạo nghề 1.956 cho lao động nông thôn...

- Đối với lao động nữ tại địa phương có nhu cầu vay vốn được ưu tiên sử dụng nguồn vốn vay ưu đãi từ các chương trình việc làm, giảm nghèo và các nguồn tín dụng chính thức để phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, phát triển kinh tế gia đình, được tham gia các chương trình tập huấn khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư nhằm nâng cao trình độ, kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh. Phòng Nông nghiệp, Trạm Khuyến nông, Trung tâm dạy nghề huyện, các cơ sở dạy nghề khác... đã mở các lớp dạy nghề nông nghiệp, phi nông nghiệp, chăn nuôi gia súc, gia cầm, phát triển kinh doanh... thu hút đông đảo phụ nữ tham gia.

- Mục tiêu giải quyết việc làm trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện phấn đấu giải quyết việc làm cho 300 lao động/năm, luôn đảm bảo 50% mỗi giới. Trong những năm qua huyện đã tăng cường tổ chức mở các lớp dạy nghề cho lao động nông thôn, thu hút 1.430 học viên tham dự, trong đó tỷ lệ lao động nữ được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, kỹ thuật qua các lớp chiếm 58,5% so với tổng số lao động được đào tạo.

- Những khó khăn, tồn tại: Vẫn còn phụ nữ chưa được tiếp cận với các nguồn lực kinh tế, nguồn vốn vay ưu đãi, nhất là phụ nữ nghèo nông thôn, dân tộc thiểu số. Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đôi khi chưa sát với tình

hình phát triển của địa bàn tổ chức đào tạo, nhiều phụ nữ còn trông chờ, ỉ lại vào các chính sách hỗ trợ của nhà nước, chưa tự vươn lên trong sản xuất kinh tế hộ gia đình.

c) BDG trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Để nâng cao chất lượng nguồn lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. UBND huyện luôn quan tâm đến công tác bồi dưỡng cán bộ nữ để thực hiện tốt công tác xây dựng, quy hoạch cán bộ chủ chốt trong Cấp ủy đảng, HĐND và UBND các cấp. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đưa chỉ tiêu cơ cấu về giới trong đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện cho chị em phụ nữ tham gia các lớp học nâng cao trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ...

- Tỷ lệ biết chữ của nam và nữ trong độ tuổi từ 15 đến 40 ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn đạt trên 98%. Cán bộ nữ giữ chức vụ chủ chốt được đào tạo trung cấp lý luận chính trị đạt 100%.

- Khó khăn, hạn chế: Một số phụ nữ có áp lực cân bằng về thời gian, công việc, khi phải thực hiện nhiều chức năng cùng một lúc (trong công việc và gia đình) nên việc tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cũng có những hạn chế nhất định.

d) BDG trong lĩnh vực y tế

- Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân những năm qua đã được các ngành chức năng liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả; công tác truyền thông, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng tránh bệnh tại cộng đồng được đẩy mạnh.

- Hệ thống y tế được hoàn thiện và đổi mới, phát triển mạng lưới tư vấn sức khỏe, đặc biệt là sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình tại các cơ sở y tế (trạm y tế, Trung tâm y tế). Tăng cường trang thiết bị cho các cơ sở y tế để cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ. 100% Trạm y tế xã, thị trấn có cán bộ phụ trách công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình và có nữ hộ sinh.

- Các chính sách về bảo hiểm y tế và các chính sách hỗ trợ liên quan đến chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ nghèo, vùng sâu, vùng xa, phụ nữ vùng dân tộc thiểu số đều được triển khai thực hiện, 100% phụ nữ nghèo, phụ nữ vùng sâu, vùng xa dân tộc thiểu số được cấp thẻ bảo hiểm y tế và được tư vấn tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn tăng cường các hoạt động truyền thông về BDG, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, thói quen của nhân dân và phụ nữ trong chăm sóc sức khỏe nói chung, chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình nói riêng; tăng cường sự tham gia của nam giới vào thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình, chia sẻ, trách nhiệm với phụ nữ trong việc thực hiện kế hoạch hóa gia đình.

- Giảm thiểu tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản và tỷ lệ nạo phá thai; tỷ lệ phụ nữ mang thai được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe được tăng lên.

- Số phụ nữ mang thai được khám thai định kỳ, tiêm vacxin phòng bệnh uốn ván đạt trên 92%. Số cặp vợ chồng áp dụng các biện pháp tránh thai đạt tỷ lệ trên 80%, điều này thể hiện nam giới đã có trách nhiệm hơn, cùng chia sẻ với bạn đời trong việc thực hiện kế hoạch hoá gia đình.

- Khó khăn hạn chế: Tư tưởng trọng nam khinh nữ vẫn còn tồn tại ở một số gia đình đã lựa chọn giới tính khi sinh, trong thời gian tới dẫn đến nguy cơ mất cân bằng tỷ số giới tính khi sinh, tỷ lệ nạo phá thai tăng trên tổng số trẻ đẻ sống và vẫn còn một số phụ nữ ngại tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản nhất là phụ nữ vùng sâu, dân tộc thiểu số.

e) BDG trong lĩnh vực gia đình

- BDG trong gia đình là tiền đề, điều kiện quan trọng để thúc đẩy BDG trong toàn xã hội. Sau 15 năm triển khai thực hiện Luật BDG, nhìn chung vấn đề BDG trong gia đình đã đạt được kết quả nhất định: Phụ nữ có sự tự tin và được tôn trọng, bình đẳng hơn trong quan hệ hôn nhân và gia đình; vợ chồng có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong sở hữu tài sản chung, bình đẳng trong sử dụng nguồn thu nhập, các thành viên trong gia đình đã có sự hiểu biết về vấn đề BDG trong gia đình, vợ - chồng đã có trách nhiệm hơn trong việc chia sẻ công việc, cùng nhau bàn bạc, quyết định những vấn đề quan trọng trong gia đình, có quan điểm, nhận thức đúng đắn về vấn đề BDG, từng bước xóa bỏ định kiến giới.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin phối hợp với Hội Phụ nữ huyện tuyên truyền vận động phụ nữ học tập và thực hiện nội dung xây dựng Gia đình theo 4 chuẩn mực No âm - Bình đẳng - Tiến bộ - Hạnh phúc, gắn với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; chỉ đạo vận động các gia đình đăng ký làm điểm thực hiện cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”; tuyên truyền các cấp Hội Phụ nữ thực hiện Đề án 704 về “Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi dạy con tốt”, tạo tiền đề về phát triển gia đình chuẩn mực, về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, góp phần thực hiện xã hội văn minh, hiện đại.

- Hiện nay trên địa bàn huyện có 01 câu lạc bộ hỗ trợ phụ nữ có nguy cơ bị ép kết hôn với người nước ngoài; 02 mô hình phòng chống bạo lực gia đình; 14 câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, phòng chống bạo lực gia đình; 07 nhóm phòng, chống bạo lực gia đình; 81 địa chỉ tin cậy ở cộng đồng, phần lớn là các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới. Các mô hình, câu lạc bộ này nay đều sinh hoạt đều, góp phần trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em.

- Khó khăn, hạn chế: Công tác tuyên truyền về BDG ở một số xã đôi khi chưa được thường xuyên, sâu rộng đến các thôn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

g) BDG trong lĩnh vực văn hóa thông tin

- Với sự phát triển của công nghệ thông tin 4.0, mức độ phủ sóng của Internet gần như là 100% thì tỷ lệ nữ được tiếp cận trong lĩnh vực văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao thông qua các loại hình cơ bản được đảm bảo; các hoạt động văn hoá, thông tin, thể dục - thể thao với nhiều hình thức phong phú, đa dạng từ huyện đến cơ sở. Phong trào xây dựng đời sống văn hoá được triển khai sâu rộng, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động, hệ thống loa truyền thanh cấp xã được hoàn thiện, trên 97% hộ được nghe Đài tiếng nói Việt Nam, xem Đài truyền hình Việt Nam.

- Khó khăn hạn chế: Việc xây dựng chuyên mục, chuyên đề định kỳ về nâng cao nhận thức về BDG còn hạn chế.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 15 NĂM THỰC HIỆN LUẬT BDG

1. Đánh giá tóm tắt các kết quả đạt được tại địa phương

- Được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối, kết hợp giữa các ngành, các cấp trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về BDG và VSTBCPN, công tác BDG và VSTBCPN của huyện Đình Lập đã đạt được những kết quả đáng nhất định. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về BDG và VSTBCPN được nâng lên, đặc biệt là nhận thức, sự tự tin của chính bản thân người phụ nữ; việc quy hoạch tạo nguồn, đề bạt, bố trí sử dụng, bổ nhiệm cán bộ nữ ngày càng được quan tâm, chú trọng; thể hiện trong việc các cơ quan, đơn vị có vị trí chức danh quản lý, lãnh đạo là phụ nữ, từng bước khẳng định vị thế của phụ nữ; các lĩnh vực y tế, giáo dục, đào tạo, dân số - kế hoạch hóa gia đình, xây dựng đời sống văn hóa, thể dục, thể thao tiếp tục phát triển...

- Công tác lồng ghép giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo các chỉ tiêu được quan tâm thực hiện. Các cấp, các ngành đã chủ động thực hiện nhiệm vụ, bám sát nội dung, chương trình hành động của Tỉnh, huyện, các chỉ tiêu về BDG được cụ thể hóa trong từng giai đoạn, được tích cực tổ chức thực hiện, mang lại hiệu quả cao. Ban VSTBCPN các cấp luôn quan tâm và tổ chức thực hiện nhiều hoạt động để nâng cao vị thế, vai trò của phụ nữ trong các hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa và đời sống gia đình.

2. Những hạn chế, vướng mắc trong tổ chức triển khai thực hiện các quy định trong Luật BDG tại địa phương

Luật BDG có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2007, trải qua 15 năm thi hành Luật BDG, vấn đề BDG đã đạt được nhiều thành tựu to lớn. Tuy nhiên, quá trình triển khai Luật BDG tại địa phương vẫn còn một số bất cập, hạn chế, các quy định trong Luật chưa thống nhất với các văn bản khác:

a) Những hạn chế, vướng mắc trong quy định của Luật BDG hiện nay (quy định chưa thống nhất, cụ thể, quy định còn chồng chéo....)

- Tại Điều 7, Chính sách của Nhà nước về BDG quy định bảo đảm BDG trong mọi lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và gia đình; hỗ trợ và tạo

điều kiện cho nam, nữ phát huy khả năng, có cơ hội như nhau để tham gia vào quá trình phát triển và thụ hưởng thành quả của sự phát triển. Tuy nhiên theo Bộ Luật Lao động, hiện nay đang có sự khác biệt rõ rệt về độ tuổi nghỉ hưu giữa nam và nữ, theo đó nữ đủ 55 tuổi, nam đủ 60 tuổi, trong khi độ tuổi bắt đầu tham gia lao động như nhau từ đủ 15 tuổi trở lên.

- Tại điều 14, BDG trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo quy định nam, nữ bình đẳng về độ tuổi đi học, đào tạo, bồi dưỡng. Tuy nhiên trên thực tế hiện nay việc cử cán bộ tham gia lớp Trung cấp, Cao cấp lý luận căn cứ theo các văn bản của Đảng và có quy định độ tuổi khác nhau giữa nam và nữ.

- Tại Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật BDG một số hành vi vi phạm hành chính quy định có sự trùng lặp với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước khác nhưng mức phạt không thống nhất với các nghị định này, do vậy, người có thẩm quyền xử phạt rất lúng túng trong áp dụng...

b) Những hạn chế, vướng mắc trong tổ chức triển khai thực hiện BDG tại địa phương

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về BDG ở nhiều nơi chưa được thường xuyên, chất lượng hiệu quả có lúc chưa cao.

- Nhiều chị em phụ nữ còn tự ti, an phận, chưa nỗ lực phấn đấu vươn lên. vẫn còn tình trạng phụ nữ và trẻ em bị xâm hại chưa được phát hiện, tố cáo, xử lý theo quy định Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ, khoảng cách về thời gian tham gia công việc gia đình của nữ so với nam ở nhiều gia đình chưa được rút ngắn.

- Sự phối hợp giữa các ngành các cấp có nơi chưa được thường xuyên. Công tác thông tin báo cáo từ cấp cơ sở lên cấp huyện chưa được tốt, chưa kịp thời. Kiến thức, kỹ năng lồng ghép giới trong xây dựng chủ trương, chính sách của cán bộ BDG còn hạn chế.

- Vấn đề định kiến giới vẫn tồn tại ở nhiều gia đình, cơ quan, cộng đồng đã gây khó khăn cho việc tạo sự bình đẳng giữa nam và nữ trong tất cả các lĩnh vực của đời sống, kinh tế - xã hội.

3. Nguyên nhân

- Với đặc thù là huyện vùng cao biên giới, dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao một số chỉ tiêu đặt ra khó đạt, không đồng đều mặc dù các cấp, các ngành đã rất nỗ lực, đặc biệt là các chỉ tiêu nhằm thúc đẩy BDG trong lĩnh vực chính trị.

- Một số văn bản hướng dẫn lồng ghép vấn đề BDG trong xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật chưa được ban hành kịp thời. Một số giải pháp đặt ra trong Chiến lược quốc gia về BDG giai đoạn 2011 - 2020 chưa được các cơ quan, tổ chức quan tâm thực hiện.

- Kinh phí để triển khai thực hiện hàng năm thấp, trong đó chương trình, kế hoạch ban hành nhiều, một số văn bản ban hành còn mang tính hình thức,

chung chung. Trong các tháng cao điểm: Tháng phòng, chống bạo lực gia đình, Tháng hành động Vì BĐG hàng năm chưa bố trí được kinh phí để thực hiện, các hoạt động chủ yếu là lồng ghép nên hiệu quả đạt được chưa cao.

4. Bài học kinh nghiệm

- Các cấp uỷ Đảng, chính quyền cần thực hiện tốt việc triển khai, quán triệt thực hiện các các chỉ thị, nghị quyết liên quan đến công tác BĐG, đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tổ chức và hoạt động sát với tình hình thực tế của địa phương; quan tâm hơn nữa công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ nữ, đặc biệt cán bộ Hội tại cơ sở.

- Tiếp tục tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về BĐG của các cấp, các ngành và bản thân người phụ nữ, nam giới tiếp tục là nhiệm vụ quan trọng trong giai đoạn tới.

- Kịp thời kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về BĐG và nâng cao sự phối hợp liên ngành giữa các cấp, ngành để tạo ra sự thống nhất trong triển khai thực hiện các biện pháp thúc đẩy BĐG. Xây dựng các chế tài xử phạt đối với các đơn vị không thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao liên quan đến BĐG.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Các giải pháp hoàn thiện thể chế

- Sửa đổi quy định về độ tuổi tham gia các lớp đào tạo về chuyên môn, lý luận cho chị em phụ nữ phù hợp với Luật BĐG.

- Sửa đổi mức phạt vi phạm hành chính quy định tại Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật BĐG thống nhất với với các mức phạt hành vi vi phạm hành chính quy định tại các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước khác.

2. Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành Luật BĐG tại địa phương

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, trách nhiệm quản lý của chính quyền các cấp trong việc nâng cao nhận thức đối với công tác BĐG và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về BĐG; thực hiện lồng ghép các nội dung BĐG trong xây dựng chính sách, pháp luật và các chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm và hàng năm.

- Hàng năm cấp trên hỗ trợ kinh phí để triển khai các Chương trình nhằm thúc đẩy thực hiện BĐG và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới như: Truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về BĐG; đưa nội dung giáo dục về BĐG vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức trong hệ thống các trường học, trung tâm đào tạo, bồi dưỡng chính trị và học sinh các cấp trên địa bàn huyện, trong đó chú trọng nội dung giáo dục kỹ năng sống, các kiến thức về phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới và bạo lực học đường trong các cấp học; thực hiện lồng ghép vấn đề BĐG vào dự thảo văn bản

quy phạm pháp luật được xác định có nội dung liên quan đến BĐG; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo nâng cao năng lực và tăng cường trang bị kiến thức nghiệp vụ về hoạt động BĐG; kỹ năng lồng ghép vấn đề BĐG cho lãnh đạo, đội ngũ cán bộ làm công tác BĐG, vì sự tiến bộ của phụ nữ các ngành, các cấp.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành về kiểm tra việc thực hiện các chính sách, pháp luật về BĐG nhằm kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật; duy trì việc thực hiện hiệu quả cơ chế thông tin, báo cáo về công tác BĐG.

- Huy động sự tham gia của các Doanh nghiệp, tổ chức xã hội, người dân đóng góp nguồn lực trong thực hiện công tác BĐG nhằm tăng thêm nguồn lực đầu tư nhất là các mô hình, câu lạc bộ thúc đẩy BĐG.

3. Các đề xuất kiến nghị khác

Cấp có thẩm quyền tiếp tục quan tâm, có các chính sách hỗ trợ cho phụ nữ vùng sâu, vùng xa, phụ nữ dân tộc thiểu số. Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho BĐG và VSTBCPN cho các huyện, thành phố.

UBND huyện Đình Lập trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng LĐTB, XH - Dân tộc;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tô Thị Hiến